

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2020/HS-ST.

Ngày: 30-10-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Xuân Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Bình
2. Ông Nguyễn Ngọc Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Tuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Kỷ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2020/QĐXXST-HS ngày 20/10/2020 đối với các bị cáo:

Nguyễn Lương La P, (tên thường gọi: Không có), sinh ngày 16 tháng 6 năm 1997; tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: 12/12, đường Đồng Khởi, Khu phố S, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Nam D, sinh năm 1966 (còn sống) và bà Lương Thanh T, sinh năm 1967 (còn sống); gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: có 01 tiền án. Ngày 26/4/018, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 133/2018/HSST). Bị cáo đã chấp hành xong án phí và hình phạt tù, ra trại ngày 30/4/2020 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 304/GCN ngày 30/4/2020 của Trại Giam Sông Cái – Cục C10; Tiền sự: Không; Nhân thân: Xấu; Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/7/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh số 1377L-ĐCSHS-KTMT ngày 10/7/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Cơ sở quản lý tạm giam, tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu (có mặt).

Nguyễn Hoàng V (tên thường gọi: Không có), sinh ngày 16 tháng 10 năm 1984; tại: tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký thường trú: Ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: Phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng N (đã chết) và bà Lê Thị R, sinh năm: 1964 (còn sống); gia đình bị cáo có 02 anh em. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; bị cáo có vợ tên Mai Thị Hồng H, sinh năm: 1987, có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/7/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh số 1378/L-ĐCSHS-KTMT ngày 10/7/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Cơ sở quản lý tạm giam, tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu (có mặt).

* **Người tham gia tố tụng khác:** Trung tá Cao Đình C – Đội phó - Giám định viên tư pháp về hóa học. Số thẻ: 60009/TP-KTHS cấp ngày 20/01/2018. Nơi cấp: Công an tỉnh Đồng Nai (Không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/7/2020 Nguyễn Lương La P nhờ Nguyễn Hoàng V đi mua ma túy đá về sử dụng. P đưa cho V 2.500.000 đồng và sử dụng xe mô tô biển số 54G4-1414 mượn của em ruột là Nguyễn La Biên P1 chở V đến tỉnh Bình Dương mua ma túy. P ngồi uống nước, V đi tìm gặp người tên X (không rõ họ, địa chỉ) mua 2.400.000 đồng ma túy đựng trong gói thuốc lá Jet. Sau đó V quay lại quán trả tiền nước và đưa gói thuốc lá Jet chứa ma túy cho P bỏ vào túi quần, cất giữ, rồi quay về nhà P cất xe mô tô biển số 54G4-1414. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, P và V đón xe buýt đến xã V, huyện C mua xe mô tô biển số 54H4-0965 của anh Trương Văn K, sinh năm 1985, trú tại: Ấp B, xã V, huyện C giá 4.500.000 đồng. Khoảng 16 giờ 30 phút, Nguyễn Hoàng V điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Lương La P lưu thông trên đường Ấp B, xã V, không đội mũ bảo hiểm, bị tổ tuần tra Công an xã V, huyện C, ra hiệu lệnh dừng xe, kiểm tra, phát hiện trong túi quần Nguyễn Lương La P có một bao thuốc lá Jet, bên trong có một bọc nylon màu trắng hàn kín có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Tang vật thu giữ:

- Một bao thuốc lá Jet, bên trong có một bọc nylon màu trắng hàn kín có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.
- 01 xe mô tô biển số 54HL-0965.
- 01 điện thoại di động HUAWEI Nova 2i (của bị cáo V);
- 01 điện thoại di động Nokia (của bị cáo Vũ).

Tại Kết luận giám định số: 1369/PC09-GĐMT ngày 08/7/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể

màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,4781gam loại Methamphetamine, sau giám định còn 4,4359 gam, hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định trong niêm phong số 1369/KLGD-PC09.

Xử lý vật chứng tạm giữ: Xe mô tô biển số 54HL-0965 đứng tên Lý Chí K địa chỉ 127/8 Dương Tử Giang, Phường ML, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả xác minh xác định Lý Chí K không cư trú địa chỉ trên. Anh Trương Văn K, sinh năm 1985, trú tại: Ấp B, xã V, huyện C đã vắng mặt tại địa phương. Xe mô tô biển số 54HL-0965 không giấy chứng nhận đăng ký, bị đục số máy, số khung, giao Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh xử lý theo thẩm quyền.

* Cáo trạng số: 89/CT-VKS-KSHS ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng V, Nguyễn Lương La P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) (từ đây viết tắt là Bộ luật Hình sự năm 2017).

* Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quan điểm truy tố, không thay đổi, bổ sung, rút quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Lương La P mức án từ 3 năm đến 3 năm 06 tháng tù, Nguyễn Hoàng V mức án từ 2 năm đến 2 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2017, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 1369/KLGD-PC09. Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Nokia 105. Giao trả 01 điện thoại di động HUAWEI Nova 2i cho bị cáo Nguyễn Hoàng V và buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Ý kiến tự bào chữa của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

* Các bị cáo nói lời sau cùng:

- Bị cáo Nguyễn Hoàng V: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Lương La P: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Lương La P và Nguyễn Hoàng V đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có thể xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/7/2020, Nguyễn Lương La P nhờ Nguyễn Hoàng V đi mua ma túy đá về sử dụng. V đồng ý. P đưa cho V 2.500.000 đồng. Nguyễn Lương La P sử dụng xe mô tô biển số 54G4-1414 mượn của em ruột là Nguyễn La Biên P1 chở V đến tỉnh Bình Dương để mua ma túy. P ngồi uống nước chờ. V đi tìm gặp người tên X (không rõ họ, địa chỉ), mua 2.400.000 đồng ma túy đựng trong gói thuốc lá Jet. Sau đó V quay lại quán trả tiền nước và đưa gói thuốc lá Jet chứa ma túy cho P bỏ vào túi quần, cất giữ, rồi quay về nhà P cất xe mô tô biển số 54G4-1414. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, P và V đón xe buýt đến xã V, huyện C mua xe mô tô biển số 54H4-0965 của anh Trương Văn K, sinh năm 1985, trú tại: Ấp B, xã V, huyện C giá 4.500.000 đồng để P dùng làm phương tiện đi lại. Khoảng 16 giờ 30 phút, Nguyễn Hoàng V điều khiển xe mô tô biển số 54H4-0965 chở Nguyễn Lương La P lưu thông trên đường Ấp B, xã V, huyện C, không đội mũ bảo hiểm nên bị Tổ tuần tra Công an xã V, huyện C, ra hiệu lệnh dừng xe kiểm tra, phát hiện trong túi quần Nguyễn Lương La P có một bao thuốc lá Jét, bên trong có một bọc nylon màu trắng hàn kín có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Kết luận giám định số: 1369/KLGD-PC09 ngày 08/7/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng 4,4781 gam, loại Methamphetamine, khối lượng sau giám định còn lại 4,4359 gam.

Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Lương La P và Nguyễn Hoàng V đã vi phạm Luật Phòng, Chống Ma Túy và phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2017 như Cáo trạng số: 89/CT-VKS-KSHS ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là trật tự quản lý của nhà nước về ma túy, làm ảnh hưởng đến công tác phòng, chống ma túy ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự trị an. Các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, các chất gây nghiện, hướng thân,...việc mua, bán, tàng trữ các chất này khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là vi phạm pháp luật, nếu vi phạm sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc nhưng để có ma túy sử dụng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét:

[4.1]. Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không thuộc trường hợp đồng phạm có tổ chức nên các bị cáo có vai trò ngang nhau. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Lương La P là người khởi xướng việc mua ma túy để sử dụng. Số tiền dùng để mua ma túy là của bị cáo P nên bị cáo P chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo V.

[4.2]. Về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Lương La P có nhân thân xấu thể hiện tại thời điểm phạm tội có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Nguyễn Hoàng V có nhân thân tốt thể hiện tại thời điểm phạm tội chưa có tiền án, tiền sự.

[4.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng, các bị cáo P và V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2017.

[4.4]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Lương La P có 01 tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2017. Bị cáo Nguyễn Hoàng V không có tình tiết tăng nặng;

[4.5]. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự năm 2017, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 4,4359 gam ma túy, loại Methamphetamine do là vật cấm tàng trữ (được niêm phong trong phong bì số: 1369/KLGD - PC09-GĐMT ngày 08/7/2020); tịch thu sung Công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 của bị cáo V; trả lại cho bị cáo V 01 điện thoại di động Huawei Nova 2i (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo Nguyễn Lương La P, Nguyễn Hoàng V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Đối với đối tượng tên X bán ma túy cho bị cáo V, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau nên không xem xét.

[8]. Xe mô tô biển số 54HL-0965 không giấy chứng nhận đăng ký, bị đục số máy, số khung, Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh xử lý theo thẩm quyền nên không xem xét.

[9]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 45, 46, 106, 135, 136, 250, 254, 255, 259, 260, 262, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333, 336, 337, 339 và Điều 509 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2017;

Căn cứ Luật Phòng, Chống Ma Túy năm 2000;

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 1, Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

[1]. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Lương La P, Nguyễn Hoàng V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

[2.1]. Đối với bị cáo Nguyễn Lương La P: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm đ khoản 1 Điều 32, các Điều 38, 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2017; Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 1, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lương La P 2 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

[2.2]. Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng V: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm đ khoản 1 Điều 32, các Điều 38, 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 1, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

[3]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[3.1]. Tịch thu tiêu hủy 4,4359 gam ma túy loại Methamphetamine (được niêm phong trong phong bì số: 1369/KLGD - PC09-GĐMT ngày 08/7/2020);

[3.2]. Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105; trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng V 01 điện thoại di động Huawei Nova 2i;

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo Nguyễn Lương La P, Nguyễn Hoàng V phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Lương La P, Nguyễn Hoàng V được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (02);
- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND cùng cấp (01);
- Cơ quanĐT CA H. Vĩnh Cửu (01);
- Cơ quan THAHS CA H. Vĩnh Cửu (01);
- Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu (01);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký tên, đóng dấu)

Võ Xuân Sơn